

Số: /STNMT-ĐĐ1

Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 01 năm 2021

V/v thực hiện công tác thống kê
diện tích đất đai năm 2020

Kính gửi:

- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Văn phòng Đăng ký đất đai.

Thực hiện Văn bản số 499/UBND-NL₂ ngày 22/01/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện thống kê diện tích đất đai năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Điều 34 Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015; Quyết định số 43/2016/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất, Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Nguyên tắc thực hiện

- Thống kê diện tích đất đai năm 2020 được thực hiện theo đơn vị hành chính cấp xã, huyện, tỉnh; trong đó xã, phường, thị trấn là đơn vị cơ bản thống kê Nhà nước về diện tích đất đai.

- Thống kê diện tích đất đai năm 2020 được thực hiện trên cơ sở số liệu kiểm kê đất đai năm 2019, tiến hành thống kê biến động về loại đất, loại đối tượng sử dụng, đối tượng quản lý từ 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2020.

- Các biến động đất đai (bao gồm: Biến động về diện tích, biến động về mục đích sử dụng và biến động về đối tượng sử dụng, đối tượng quản lý) sẽ được điều tra khoanh vẽ cập nhật vào bản đồ kết quả kiểm kê đất đai năm 2019.

2. Nội dung và các bước tiến hành

2. 1. Đối với cấp xã:

2.1.1. Nội dung thực hiện

- Thu thập tài liệu: Kết quả kiểm kê đất đai năm 2019; hồ sơ kế hoạch sử dụng đất của năm thống kê; hồ sơ địa chính, các hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng, hồ sơ đăng ký biến động đất đai và hồ sơ thanh tra, biên bản kiểm tra sử dụng đất đã lập ở các cấp trong kỳ; hồ sơ cập nhật diễn biến rừng năm 2020; biểu mẫu phục vụ thống kê.

- Về xử lý số liệu đầu kỳ: Phối hợp đơn vị thực hiện Kiểm kê đất đai năm 2019 rà soát, xử lý những tồn tại theo nội dung thẩm định của Tổng cục Quản lý đất đai tại Văn bản số 06/TCQLĐĐ-CKSQLSĐĐ ngày 04/01/2021 như việc xác

định chưa đúng loại đất, chưa đúng đối tượng sử dụng, đối tượng quản lý; số liệu giữa các biểu không thống nhất và chỉ tiêu trong các biểu thống kê.

- Tổng hợp số liệu biến động trong năm thống kê: Tổng hợp các trường hợp biến động sử dụng đất, lập bảng liệt kê danh sách các trường hợp biến động vào Bảng liệt kê khoanh đất; xác định và tổng hợp danh sách các trường hợp biến động đã hoàn thành thủ tục hành chính nhưng chưa thực hiện; cập nhật các trường hợp thay đổi vào sổ mục kê đất đối với nơi có bản đồ địa chính.

- Tổng hợp số liệu thống kê hiện trạng sử dụng đất, phân tích số liệu thống kê hiện trạng dụng đất và tình hình biến động đất đai và xây dựng báo cáo kết quả thống kê đất đai cấp xã.

2.1.2. Các bước tiến hành

- Bước 1: Thu thập kết quả biến động đất đai trong năm 2020 (kể từ 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020) trên địa bàn cấp xã từ hồ sơ địa chính. Sử dụng phần mềm Microstation cập nhật, chỉnh lý các trường hợp biến động lên bản đồ kết quả điều tra kiểm kê dạng số đã lập trong kiểm kê đất đai năm 2019 trên cơ sở hồ sơ địa chính đã cập nhật, chỉnh lý trên thực địa và hồ sơ liên quan như: bản đồ địa chính các xã, phường; bản đồ kết quả cập nhật diễn biến rừng năm 2020; số liệu biến động về thu hồi, giao đất, cho thuê đất; hệ thống danh mục các công trình dự án thực hiện trong năm 2020; bản đồ trích đo bản đồ địa chính phục vụ đền bù, thu hồi, giải phóng mặt bằng, giao đất, thuê đất, chỉnh lý hồ sơ địa chính để làm cơ thống kê diện tích đất đai năm 2020.

- Bước 2: Sử dụng phần mềm TKDesktop để tổng hợp số liệu thống kê hiện trạng sử dụng đất cấp xã gồm các Biểu: 01/TKĐĐ, 02/TKĐĐ, 03/TKĐĐ, 05/TKĐĐ.

- Bước 3: Phân tích số liệu thống kê hiện trạng dụng đất và tình hình biến động đất đai của địa phương, lập các Biểu: 12/TKĐĐ, 13/TKĐĐ và 14/TKĐĐ.

- Bước 4: Xây dựng báo cáo kết quả thống kê đất đai.

- Bước 5: Hoàn thiện hồ sơ thông kê đất đai để trình duyệt, in sao và giao nộp báo cáo kết quả thống kê đất đai cấp xã về cấp huyện.

2.2. Đối với cấp huyện:

Sau khi nhận được báo cáo thống kê diện tích đất đai của cấp xã, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện việc tổng hợp số liệu thống kê đất đai của địa phương mình trên cơ sở số liệu của cấp xã nộp về.

Việc tổng hợp số liệu thống kê hiện trạng sử dụng đất cấp huyện theo các biểu: 01/TKĐĐ, 02/TKĐĐ, 03/TKĐĐ, 04/TKĐĐ và 05a/TKĐĐ; phân tích số liệu thống kê, đánh giá hiện trạng sử dụng đất và tình hình biến động sử dụng đất của địa phương, lập các Biểu: 11/TKĐĐ; 12/TKĐĐ, 13/TKĐĐ và 14/TKĐĐ; xây dựng báo cáo kết quả thống kê đất đai cấp huyện.

2.3. Đối với cấp tỉnh:

Sau khi nhận được báo cáo thống kê diện tích đất đai của UBND các huyện, thành phố, thị xã; Văn phòng Đăng ký đất đai chịu trách nhiệm thực hiện việc tổng hợp số liệu thống kê đất đai cấp tỉnh.

Việc tổng hợp số liệu hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh được tổng hợp theo các biểu: 01/TKĐĐ, 02/TKĐĐ, 03/TKĐĐ, 04/TKĐĐ và 05a/TKĐĐ; phân tích số liệu thống kê, đánh giá hiện trạng sử dụng đất và tình hình biến động sử dụng đất của địa phương, lập các Biểu: 11/TKĐĐ; 12/TKĐĐ, 13/TKĐĐ, 14/TKĐĐ 15/TKĐĐ và 16/TKĐĐ; xây dựng báo cáo kết quả thống kê đất đai cấp tỉnh.

3. Hồ sơ thống kê đất đai

Hồ sơ thống kê đất đai các cấp được quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/20184 của Bộ Tài nguyên và Môi trường với từng cấp như sau:

3.1. Cấp xã:

- Biểu thống kê đất đai cấp xã được lập thành 02 bộ (in trên các mẫu biểu quy định) và 01 bộ dạng số;
- Báo cáo kết quả thống kê đất đai được lập thành 02 bộ (in trên giấy) và 01 bộ dạng số;
- Biên bản kiểm tra, nghiệm thu kết quả thống kê đất đai của cấp huyện cho cấp xã;
- Bản đồ kết quả điều tra thống kê đất đai đã chỉnh lý biến động từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2020 dạng số.

3.2. Cấp huyện:

- Biểu thống kê đất đai của huyện được lập thành 03 bộ (in trên các mẫu biểu quy định) và 01 bộ dạng số;
- Báo cáo kết quả thống kê đất đai của huyện được lập thành 03 bộ (in trên giấy) và 01 bộ dạng số;
- Biên bản kiểm tra, nghiệm thu kết quả thống kê đất đai của cấp tỉnh cho cấp huyện;
- Số liệu diện tích đất đai của các xã trực thuộc (dạng số) ghi trên đĩa CD.

3.3. Cấp tỉnh:

- Biểu thống kê đất đai của tỉnh được lập thành 02 bộ (in trên các mẫu biểu quy định) và 01 bộ dạng số;
- Báo cáo kết quả thống kê đất đai của tỉnh được lập thành 02 bộ (in trên giấy) và 01 bộ dạng số.

4. Thời hạn báo cáo

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn báo cáo về UBND các huyện, thành phố, thị xã trước ngày 28/02/2021.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh) trước ngày 13/3/2021.

- Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31/3/2021.

5. Trách nhiệm thực hiện, thẩm quyền phê duyệt công tác thống kê đất đai

5.1. UBND cấp xã:

Tổ chức thực hiện công tác Thống kê đất đai năm 2020 của cấp xã; công chức địa chính cấp xã có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện và ký xác nhận các biểu thống kê đất đai của cấp xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt các biểu thống kê và báo cáo kết quả thống kê của cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Trường hợp UBND cấp xã không có nhân lực và điều kiện để tổ chức thực hiện công tác thống kê đất đai trên địa bàn thì phối hợp cùng Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai để thực hiện thông qua hợp đồng dịch vụ theo định mức kinh tế kỹ thuật về thống kê đất đai được Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành tại Thông tư số 13/2019/TT-BTNMT ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

5.2. UBND cấp huyện:

Tổ chức thực hiện công tác Thống kê đất đai năm 2020 của cấp huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện công tác thống kê đất đai; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường ký xác nhận các biểu thống kê đất đai của cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt Biểu 01/TKĐĐ - Thống kê đất đai và báo cáo kết quả thống kê của cấp huyện gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Việc tổ chức thực hiện công tác thống kê đất đai ở cấp huyện được phép thực hiện theo hình thức hợp đồng dịch vụ giữa UBND cấp huyện với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai theo định mức kinh tế kỹ thuật về thống kê đất đai được Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành tại Thông tư số 13/2019/TT-BTNMT ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

5.3. Văn phòng Đăng ký đất đai:

- Tổ chức thực hiện công tác Thống kê đất đai năm 2020 của cấp tỉnh; tổng hợp số liệu, lập báo cáo kết quả kiểm kê đất đai của cấp tỉnh trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định báo cáo UBND tỉnh phê duyệt kết quả thống kê của cấp tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường rà soát, tổng hợp các thửa đất có biến động về đất đai đã thực hiện xong thủ tục

hành chính trong kỳ thống kê đất đai gửi Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện thống kê đất đai.

- Căn cứ vào tình hình thực tế về điều kiện ứng dụng công nghệ và năng lực cán bộ chuyên môn ở các cấp của địa phương, Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện nhiệm vụ thống kê đất đai.

6. Về tổ chức thực hiện

- Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các phòng chuyên môn và UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện công tác Thống kê diện tích đất đai năm 2020 đảm bảo thời gian, chất lượng theo quy định.

- Trường hợp UBND cấp huyện, UBND cấp xã có nhu cầu được Văn phòng Đăng ký đất đai cung cấp dịch vụ thực hiện công tác thống kê đất đai năm 2020 thì Văn phòng Đăng ký đất đai chịu trách nhiệm bố trí cán bộ chuyên môn tổ chức thực hiện công tác Thống kê đất đai năm 2020 đáp ứng về thời gian theo quy định.

7. Về kinh phí thực hiện

- Đối với cấp xã, cấp huyện: Theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 499/UBND-NL₂ ngày 22/01/2021 về việc thực hiện thống kê diện tích đất đai năm 2020 thì các địa phương bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ thống kê đất đai năm 2020 cấp xã, cấp huyện trong nguồn ngân sách cấp xã, cấp huyện theo quy định.

- Đối với cấp tỉnh: Giao Văn phòng Đăng ký đất đai lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thống kê đất đai năm 2020 cấp tỉnh để thực hiện theo quy định.

Đề nghị UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (Đề b/c);
- Văn phòng Đăng ký ĐĐ;
- GD, PGD Sở phụ trách;
- Lưu VT, ĐDD, DHT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Hữu Khanh

